

QUY ĐỊNH
về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên, như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc khen thưởng

1. Việc xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng phải bảo đảm nguyên tắc, thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch; căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được giữa tiêu chuẩn, thành tích của Đảng với tiêu chuẩn, thành tích Nhà nước; có mô hình mới, cách làm sáng tạo hoặc sáng kiến, giải pháp, đề án, đề tài khoa học,... được cấp có thẩm quyền công nhận thể hiện bằng sản phẩm hoặc kết quả, hiệu quả cụ thể theo quy định. Những trường hợp được khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng phải thật sự xuất sắc, tiêu biểu, có sức lan tỏa, nêu gương cao.

2. Các cấp ủy có thẩm quyền xét khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo định kỳ hằng năm, gắn với việc tổng kết năm của đảng bộ, chi bộ; theo nhiệm kỳ đại hội 5 năm/lần đối với đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng; khen thưởng đột xuất đối với tổ chức đảng, đảng viên có thành tích xuất sắc.

3. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Số lượng đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng tối đa không quá 1/3 trên tổng số tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng ở cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng.

4. Không xem xét khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên đang trong thời gian thi hành kỷ luật, trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật, kiểm tra có dấu hiệu vi phạm; kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận kiểm tra, thanh tra, điều tra, giải quyết tố cáo, khiếu nại hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo nhưng chưa được giải quyết, kết luận.

Điều 2. Đối tượng, hình thức khen thưởng

1. Đối với tổ chức đảng (gồm: Đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở

đảng; đảng bộ cơ sở; đảng bộ bộ phận; chi bộ cơ sở; chi bộ (không phải chi bộ cơ sở); các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng khi có hướng dẫn của các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương): Biểu dương, tặng giấy khen, bằng khen, tặng cờ.

2. Đối với đảng viên: Biểu dương, tặng giấy khen, bằng khen.

Điều 3. Thẩm quyền khen thưởng

1. Chi bộ: Biểu dương tổ đảng và đảng viên trong chi bộ.

2. Đảng ủy bộ phận: Biểu dương tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.

3. Chi bộ cơ sở: Biểu dương, tặng giấy khen cho đảng viên trong chi bộ.

Đảng ủy cơ sở: Biểu dương, tặng giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.

4. Ban Thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng: Tặng giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.

5. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Tặng bằng khen, tặng cờ cho tổ chức đảng; tặng bằng khen cho đảng viên trong Đảng bộ.

Chương II TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 4. Khen thưởng đối với tổ chức đảng

1. Xét khen thưởng chi bộ (*không phải là chi bộ cơ sở*) theo định kỳ

- Đảng ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ (*trừ đảng bộ bộ phận*) xét tặng giấy khen cho chi bộ đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu trong năm.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng xét tặng giấy khen cho chi bộ đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 5 năm liền.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho chi bộ đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 5 năm liền.

Chi bộ đạt “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu là chi bộ được đảng ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ xem xét, công nhận khi đánh giá chất lượng chi bộ trong năm.

2. Xét khen thưởng đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở theo định kỳ

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng xét tặng giấy khen cho đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu trong năm.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 5 năm liền.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng cờ cho những đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 5 năm liền.

3. Xét khen thưởng đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng theo định kỳ

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen, tặng cờ cho những đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng có thành tích trong nhiệm kỳ.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu trong năm.

4. Khen thưởng tổ chức đảng không theo định kỳ

Ngoài việc xét khen thưởng cho tổ chức đảng theo định kỳ, cấp ủy đảng cấp trên cần xét khen thưởng kịp thời những tổ chức đảng cấp dưới có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tốt trong đảng bộ về từng lĩnh vực bằng những hình thức khen thưởng thích hợp.

5. Tiêu chuẩn chi bộ (*không phải chi bộ cơ sở*), chi bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận, đảng bộ cơ sở, đảng bộ cấp trên cơ sở: “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu thực hiện theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

Điều 5. Khen thưởng đối với đảng viên

1. Khen thưởng đảng viên theo định kỳ

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” trong năm.

- Chi bộ thôn, buôn (*bon*), khu phố (*tổ dân phố*) đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” trong năm.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” 5 năm liền.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” 5 năm liền.

Tiêu chuẩn đảng viên “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” thực hiện theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

2. Khen thưởng đảng viên không theo định kỳ

Ngoài việc xét khen thưởng đảng viên theo định kỳ, cấp ủy các cấp theo thẩm quyền xem xét, khen thưởng kịp thời đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc tiêu biểu trong từng lĩnh vực công tác (*xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, khoa học, văn hóa, nghệ thuật, thể thao và các lĩnh vực khác,...*) hoặc được trao tặng các giải thưởng cao quý trong nước, quốc tế; có hành động dũng cảm trong chiến đấu, lao động sản xuất, phòng, chống thiên tai, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và tệ nạn xã hội, được Đảng, Nhà nước xét tặng các danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng xét tặng giấy khen cho đảng viên có thành tích xuất sắc, được Nhà nước trao giải thưởng trong các kỳ thi tuyển, thi đấu quốc gia; là chiến sĩ thi đua tiêu biểu cấp bộ, ngành, tỉnh.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, được các tổ chức quốc tế trao giải thưởng; được Nhà nước xét tặng danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, đoạt giải nhất trong các kỳ thi tuyển, thi đấu quốc gia.

Điều 6. Khen thưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng

Đối với việc khen thưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng: Thực hiện khi có hướng dẫn của các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương.

Chương III HỒ SƠ, KINH PHÍ, TỔ CHỨC TRAO THƯỞNG

Điều 7. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Thành phần hồ sơ

1.1. Tờ trình của Ban Thường vụ Đảng ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng (đối với đề nghị xét khen thưởng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy); của đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu (đối với đề nghị xét khen thưởng của Ban Thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng).

1.2. Báo cáo thành tích của tổ chức đảng, đảng viên (có chữ ký của tổ chức đảng, đảng viên đề nghị khen thưởng và xác nhận của cấp ủy).

1.3. Biên bản hội nghị xét, đề nghị khen thưởng.

1.4. Bản sao các quyết định khen thưởng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” hằng năm (đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng 05 năm liền).

2. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng theo định kỳ: Gửi về cấp có thẩm quyền khen thưởng: Cấp cơ sở gửi về Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng trước ngày **10/01**; cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước ngày **20/01** hằng năm (sau khi đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm).

3. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng không theo định kỳ: Thực hiện theo văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (chậm nhất trước 10 ngày tổ chức trao thưởng).

4. Tổ chức đảng, đảng viên đã được cấp có thẩm quyền khen thưởng theo định kỳ 5 năm liền thì mốc thời gian xét, đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ năm liền kề của kỳ khen thưởng trước.

Điều 8. Kinh phí khen thưởng

1. Tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng của Đảng và Nhà nước thực hiện theo quy định của Ban Bí thư, nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của cơ quan Tài chính Đảng và Nhà nước.

2. Định kỳ hằng năm (vào cuối quý III), cơ quan tổ chức cấp ủy lập dự trù

kinh phí khen thưởng năm sau của đảng bộ, báo cáo ban thường vụ cấp ủy.

Điều 9. Tổ chức trao tặng

1. Khen thưởng theo định kỳ

- Đối với quyết định khen thưởng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy quyền cho Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng tổ chức trao tặng tại Hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ chính trị ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Các hình thức còn lại, cấp nào ban hành quyết định khen thưởng thì chủ động trao tặng tại Hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ chính trị.

2. Khen thưởng không theo định kỳ

Cấp nào ban hành quyết định khen thưởng thì tổ chức trao tặng hoặc ủy quyền tổ chức trao tặng tại địa phương, cơ quan, đơn vị có tập thể, cá nhân được khen thưởng gắn với Hội nghị, lĩnh vực công tác có liên quan bằng hình thức phù hợp.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Phân công thực hiện

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy tiến hành thẩm định, tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng theo quy định.

Cơ quan tham mưu về công tác khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thẩm định, tham mưu trình Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng khen thưởng theo quy định.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Ban Thường vụ các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện và chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc quán triệt, thực hiện nghiêm túc Quy định này.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ, đảng viên để thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c),
- Vụ Địa phương III, BTCTW,
- Vụ Địa bàn VII, UBKTTW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các Đ/c UVBTV Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở: Tài chính, Nội vụ,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Bùi Thắng